

Số: *1560*/QĐ-UBND

Thành phố Lai Châu, ngày *06* tháng *9* năm 2021

**QUYẾT ĐỊNH**

**V/v Bồi thường, hỗ trợ dự án:  
Cải tạo, nâng cấp đường từ Khu dân cư số 2 đi xã Nùng Nàng**

**ỦY BAN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ LAI CHÂU**

*Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015;  
Căn cứ Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và  
Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22/11/2019;  
Căn cứ Luật Đất đai ngày 29/11/2013;  
Căn cứ Nghị định số 47/2014/NĐ-CP ngày 15/5/2014 của Chính phủ Quy  
định về bồi thường, hỗ trợ, tái định cư khi Nhà nước thu hồi đất;  
Căn cứ Thông tư số 37/2014/TT-BTNMT ngày 30/6/2014 của Bộ Tài  
nguyên và Môi trường Quy định chi tiết về bồi thường, hỗ trợ, tái định cư khi  
Nhà nước thu hồi đất;  
Căn cứ Quyết định số 16/2020/QĐ-UBND ngày 04/5/2020 của UBND  
tỉnh Lai Châu Về việc ban hành Quy định một số nội dung về trình tự thực hiện  
thu hồi đất, bồi thường, hỗ trợ, tái định cư khi Nhà nước thu hồi đất trên địa  
bàn tỉnh Lai Châu;  
Căn cứ Quyết định số 1296/QĐ-UBND ngày 11/8/2021 của UBND thành  
phố Lai Châu Về việc phê duyệt phương án bồi thường, hỗ trợ, tái định cư dự án:  
Cải tạo, nâng cấp đường từ Khu dân cư số 2 đi xã Nùng Nàng;  
Theo đề nghị của Trưởng phòng Tài nguyên và Môi trường thành phố Lai  
Châu tại Tờ trình số *570*/TTr-TNMT ngày *19*/8/2021.*

**QUYẾT ĐỊNH:**

**Điều 1.** Bồi thường, hỗ trợ đối với hộ gia đình **ông Triệu Phúc Long** – Cư trú tại: Tổ 19, phường Tân Phong, thành phố Lai Châu, cụ thể như sau:

1. Tổng số tiền bồi thường, hỗ trợ Chủ đầu tư phải chi trả là: **4.935.661 đồng**.  
(*Bằng chữ: Bốn triệu chín trăm ba mươi lăm nghìn sáu trăm sáu mươi  
mốt đồng*)

*(Có bảng tổng hợp chi tiết kèm theo).*

2. Thời gian, địa điểm chi trả tiền bồi thường, hỗ trợ và thời gian bàn giao đất đã thu hồi:

- Thời gian: Trong thời hạn 30 ngày làm việc kể từ ngày thực hiện xong việc niêm yết công khai Quyết định phê duyệt phương án bồi thường, hỗ trợ dự án.

- Địa điểm tại Trụ sở UBND phường Tân Phong.

- Thời gian bàn giao đất đã thu hồi: Trong thời hạn 20 ngày làm việc kể từ ngày Trung tâm phát triển quỹ đất thành phố chi trả xong tiền bồi thường, hỗ trợ



thì hộ gia đình ông Triệu Phúc Long có trách nhiệm bàn giao đất sạch cho Trung tâm phát triển quỹ đất thành phố.

**Điều 2.** Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký. Chánh Văn phòng HĐND-UBND thành phố; Trưởng các phòng: Tài nguyên - Môi trường, Tài chính - Kế hoạch, Kinh tế, Quản lý đô thị; Giám đốc Trung tâm phát triển quỹ đất thành phố; Chủ tịch UBND phường Tân Phong, Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị có liên quan và hộ gia đình, cá nhân có tên tại Điều 1 chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

**Nơi nhận:**

- Như Điều 2;
- Chủ tịch UBND thành phố (b/c);
- Trang TTĐT thành phố;
- Lưu: VT, TNMT.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN**  
**KT. CHỦ TỊCH**  
**PHÓ CHỦ TỊCH**



**Đỗ Văn Xiêng**



*[Handwritten signature in blue ink]*

**BẢNG TỔNG HỢP KINH PHÍ BỒI THƯỜNG, HỖ TRỢ, TÁI ĐỊNH CƯ**

**Dự án: Cải tạo, nâng cấp đường từ Khu dân cư số 2 đi xã Nùng Nàng**

*(Kèm theo Quyết định số: 1560 /QĐ-UBND ngày 06 tháng 9 năm 2021 của UBND thành phố Lai Châu)*

TT	Tên các hạng mục	ĐVT	Số lượng	Đơn giá	Thành tiền (Đồng)
<i>1</i>	<i>2</i>	<i>3</i>	<i>4</i>	<i>5</i>	<i>6=4*5</i>
<b>1</b>	<b>Hộ ông Triệu Phúc Long</b>				
	Địa chỉ thường trú: Tổ 19 - phường Tân Phong, thành phố Lai Châu				
	<b>Tổng số tiền bồi thường, hỗ trợ (bằng a+b+c+d)</b>				<b>4.935.661</b>
<i>a</i>	<i>Về đất</i>				<i>521.500</i>
1	Diện tích thu hồi	m <sup>2</sup>	14,9		
2	Loại đất:				
	Đất bằng trồng cây hàng năm khác	m <sup>2</sup>	14,9	35.000	521.500
	Vị trí: vị trí 1				
	Nguồn gốc sử dụng đất: Một phần diện tích được cấp GCNQSD đất số BQ261950 ngày 05/8/2016 do UBND huyện Tam Đường cấp. Một phần diện tích theo Bản đồ địa chính đang quy chủ là đường giao thông nhưng thực tế do gia đình ông Long sử dụng có cùng nguồn gốc với phần diện tích được cấp GCN trên. Toàn bộ diện tích đất thu hồi do gia đình ông Long sử dụng ổn định, không có tranh chấp với ai, phần diện tích đất chồng lấn do sai số giữa các lần đo đạc.				
<i>b</i>	<i>Về tài sản vật kiến trúc (Tài sản trên đất do bà Giàng Thị Xoa xây dựng khoảng đầu năm 2016, sau đó tách 01 phần diện tích trong giấy chứng nhận quyền sử dụng đất cho ông Triệu Phúc Long vào tháng 8/2016; tài sản xây dựng đúng mục đích sử dụng đất, xây dựng trước kế hoạch sử dụng đất hàng năm được cơ quan Nhà nước phê duyệt, khi xây dựng không bị cơ quan Nhà nước lập biên bản vi phạm hành chính)</i>				<i>2.201.661</i>
1	Tường xây gạch bi tường 12cm (6,1*1,5)	m <sup>2</sup>	9,15	127.600	1.167.540
2	Móng tường xây gạch bi (tính bằng kê xây gạch) (0,5*0,3*6,1)	m <sup>3</sup>	0,915	556.600	509.289
3	Trụ cổng xây gạch bi (0,4*0,4*3)*2	m <sup>3</sup>	0,96	546.700	524.832
<i>c</i>	<i>Về cây cối hoa màu</i>				<i>648.000</i>
1	Cây đào bán kính phát tán từ 1-2m	cây	1	360.000	360.000
2	Rau màu gối vụ	m <sup>2</sup>	10	9.600	96.000
3	Cây ăn quả trồng hạt năm thứ 4	cây	1	192.000	192.000





TT	Tên các hạng mục	ĐVT	Số lượng	Đơn giá	Thành tiền (Đồng)
<i>1</i>	<i>2</i>	<i>3</i>	<i>4</i>	<i>5</i>	<i>6=4*5</i>
<i>d</i>	<i>Về chính sách hỗ trợ</i>				<i>1.564.500</i>
1	Hỗ trợ đào tạo, chuyển đổi nghề và tìm kiếm việc làm đối với trường hợp Nhà nước thu hồi đất nông nghiệp của hộ gia đình, cá nhân trực tiếp sản xuất nông nghiệp (theo quy định tại Điều 16, Quyết định 16/2020/QĐ-UBND ngày 04/5/2020 của UBND tỉnh Lai Châu), mức hỗ trợ bằng 3 lần giá đất bằng trồng cây hàng năm khác	m <sup>2</sup>	14,9	105.000	1.564.500



